| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DẦU TIẾNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - hạnh phúc** |

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Ngọc Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phi;

2. Bà Trần Ngọc Tường Vi.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Ngọc Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số 32/2021/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành N, sinh năm 1987, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp L1, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Hữu L2, sinh năm 1989, bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Ngày 11/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 82/2015/HSST. Ngày 06/9/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp L1, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2014 và đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy. Năm 2019, N chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống và tiếp tục tái nghiện. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 10/4/2021, N điều khiển xe mô tô biển số 61H1-564.63 đến khu vực Lô 22, Nông trường cao su L thuộc ấp T1, xã L, huyện Dầu Tiếng thì dừng lại để sử dụng ma túy thì bị Công an xã L phát hiện. Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần của N có 02 gói thuốc lá hiệu JET và SAIGON. Trong gói thuốc JET có chứa 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng; trong gói thuốc SAIGON có chứa một túi nylon có chứa chất bột màu trắng. Công an xã L đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 xe mô tô màu vàng đen, hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 61H1-564.63, số máy 5B96-062504, số khung RLCJ5B9609Y062505;

+ 01 gói thuốc lá hiệu SAIGON chứa 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong túi nylon có chứa chất bột màu trắng;

+ 01 gói thuốc lá hiệu JET chứa 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng.

Ngày 10/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định trưng cầu giám định số 94/QĐ gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định số tang vật thu giữ trên.

Kết luận giám định số 176/MT- PC09, ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính là ma túy có khối lượng 0,8771 gam, loại Heroin.

Mẫu tinh thể màu trắng trong 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng là ma túy có khối lượng 0,7971 gam, loại Heroin.

Quá trình điều tra, N khai mua số ma túy trên vào ngày 09/4/2021 của một người không rõ nhân thân lai lịch ở quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSDT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô màu vàng đen, hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 61H1-564.63, số máy 5B96-062504, số khung RLCJ5B9609Y062505 là tài sản của bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1963, ngụ ấp L1, xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu (bà T là mẹ của bị cáo N). Ngày 10/4/2021, Nguyễn Thành N mượn xe mô tô trên của bà T để đi chơi, bà T không biết N sử dụng xe để đến lô cao su sử dụng ma túy. Vì vậy đề nghị trả lại xe mô tô trên cho bà T.

Đối với một bì thư được niêm phong ghi số 179/PC09 có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thành N, cán bộ niêm phong Đoàn Anh N2 và hình dấu đỏ của Công an xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành N *(người chứng kiến),* chữ ký của Lê Minh T3 *(Cán bộ giao mẫu),* chữ ký Nguyễn Hoàng N1 *(Trợ lý/Giám định viên)* và và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1, 4871gam, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các lời khai thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 10/4/2021, tại Lô 22 Nông trường cao su L, thuộc ấp T1, xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành N bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 1,6742 gam ma túy loại Heroin để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma tuý, đã chấp hành án xong nhưng bị cáo lại tiếp tục sa vào con đường phạm tội. Bị cáo đã tàng trữ ma túy trong hai gói thuốc lá để sử dụng và bị Công an xã L bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 176/MT- PC09, ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính là ma túy có khối lượng 0,8771 gam, loại Heroin. Mẫu tinh thể màu trắng trong 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng là ma túy có khối lượng 0,7971 gam, loại Heroin. Tổng khối lượng ma tuý là 1,6742 gam Heroin. Như vậy, Cáo trạng số 63/CT-VKSDT-HS ngày 12/7/2021 cũng như phần luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tại phiên toà, bị cáo N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang nuôi con nhỏ và gia đình có hoàn cảnh khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cân nhắc giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Bị cáo N đã từng bị Toà án nhân huyện Dầu Tiếng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 82/2015/HSST ngày 11/9/2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2019 và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm. Như vậy, bị cáo chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội phạm ma tuý nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tái phạm nên cần thiết phải xử phạt hình phạt tù với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe đối với bị cáo, đồng thời, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô màu vàng đen, hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 61H1-564.63, số máy 5B96-062504, số khung RLCJ5B9609Y062505 là tài sản của bà Nguyễn Thị Thu T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/4/2021, Nguyễn Thành N mượn xe mô tô trên của bà T để đi chơi, bà T không biết N sử dụng xe để đến lô cao su sử dụng ma túy. Vì vậy, cần trả lại xe cho bà T.

Đối với một bì thư được niêm phong ghi số 179/PC09 có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thành N, cán bộ niêm phong Đoàn Anh N2 và hình dấu đỏ của Công an xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành N *(người chứng kiến),* chữ ký của Lê Minh T3

*(Cán bộ giao mẫu),* chữ ký Nguyễn Hoàng N1 *(Trợ lý/Giám định viên)* và và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1, 4871gam, là vật nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Bì thư được niêm phong ghi số 179/PC09 có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thành N, cán bộ niêm phong Đoàn Anh N2 và hình dấu đỏ của Công an xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành N *(người chứng kiến),* chữ ký của Lê Minh T3 *(Cán bộ giao mẫu),* chữ ký Nguyễn Hoàng N1 *(Trợ lý/Giám định viên)* và và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1,4871gam.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu T 01 (một) xe mô tô màu vàng đen, hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 61H1-564.63, số máy 5B96-062504, số khung RLCJ5B9609Y062505.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/9/2021)./.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Tuyền**